

Số: 137/QĐ-ĐHL

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học thứ hai, hình thức đào tạo chính quy đào tạo tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế
đợt 1 (tháng 3 năm 2018)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật trực thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Văn bản hợp nhất số 17/VBHN ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Quy định về đào tạo để cấp bằng tốt nghiệp đại học thứ hai ban hành theo Quyết định số 22/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng xét tốt nghiệp đại học, hình thức đào tạo chính quy, đợt 1 (tháng 3 năm 2018);

Xét đề nghị của các Ông: Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí-ĐBCLGD và Trưởng Phòng CTSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học thứ hai, hình thức đào tạo chính quy, cho 55 (năm mươi lăm) sinh viên đào tạo tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế, có tên theo danh sách đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng các Phòng chức năng, Trưởng các Khoa trực thuộc trường và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Đại học Huế (để báo cáo);
- Như Điều 2 “để thi hành”;
- Lưu: VT, ĐT, KT-ĐBCLGD, CTSV, Website.



HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Đức Lương

DANH SÁCH SINH VIÊN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG ĐẠI HỌC BẰNG THỨ HAI NGÀNH LUẬT,
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY, NIÊN KHÓA 2015 – 2018
ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐẠI HỌC HUẾ
ĐỢT 1 (THÁNG 3 NĂM 2018)

(Kèm theo Quyết định số: 138/QĐ-ĐHL ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Huế)

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Điểm		Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
						Hệ 10	Hệ 4		
1	1565010075	Trần Thị Kim	Anh	04/11/1991	Nữ	6.96	2.73	Khá	
2	1565010078	Lã Mạnh	Ba	05/01/1991	Nam	7.28	2.92	Khá	
3	1565010079	Trần Quốc	Bảo	24/04/1987	Nam	7.45	3.02	Khá	
4	1565010087	Hoàng Đình	Hà	02/06/1990	Nam	7.19	2.86	Khá	
5	1565010088	Hoàng Phi	Hải	26/09/1988	Nam	7.14	2.88	Khá	
6	1565010090	Lê Thị Cẩm	Hằng	29/07/1987	Nữ	7.54	3.06	Khá	
7	1565010091	Quyền Thị	Hằng	29/09/1983	Nữ	7.17	2.81	Khá	
8	1565010093	Đoàn Vũ Diệu	Hằng	01/02/1989	Nữ	7.09	2.78	Khá	
9	1565010094	Nguyễn Thị Diệu	Hằng	02/11/1992	Nữ	7.61	3.12	Khá	
10	1565010097	Nguyễn Thị Song	Hiền	10/09/1992	Nữ	7.62	3.12	Khá	
11	1565010098	Phùng Thị Thu	Hiền	30/08/1992	Nữ	7.12	2.84	Khá	
12	1565010100	Huỳnh Tấn	Hòa	30/11/1989	Nam	7.43	3.01	Khá	
13	1565010103	Nguyễn Hữu	Học	25/02/1973	Nam	6.93	2.70	Khá	
14	1565010104	Trần Thanh	Hội	01/12/1988	Nam	6.65	2.47	Trung bình	
15	1565010106	Trần Ngọc	Hùng	17/08/1989	Nam	7.52	3.06	Khá	
16	1565010108	Võ Thị Hoàng	Huy	28/02/1993	Nữ	7.37	2.98	Khá	
17	1565010110	Nguyễn Văn	Linh	23/04/1989	Nam	6.75	2.52	Khá	
18	1565010112	Trần Ngọc	Lĩnh	18/01/1989	Nam	7.06	2.78	Khá	
19	1565010113	Trần Ngọc	Long	18/10/1990	Nam	6.89	2.63	Khá	
20	1565010114	Nguyễn Thành	Luân	05/11/1993	Nam	6.88	2.64	Khá	
21	1565010116	Huỳnh Thị Ngọc	Mỹ	01/10/1989	Nữ	7.34	2.96	Khá	
22	1565010117	Nguyễn Thị Thúy	Nga	24/05/1986	Nữ	7.22	2.82	Khá	
23	1565010118	Nguyễn Thị Thúy	Nga	02/03/1990	Nữ	7.45	3.00	Khá	
24	1565010121	Lê Bá	Ngọc	26/11/1984	Nam	6.60	2.46	Trung bình	
25	1565010123	Nguyễn Hữu	Nhân	01/01/1992	Nam	7.21	2.86	Khá	
26	1565010124	Nguyễn Thành	Nhân	15/09/1989	Nam	6.84	2.61	Khá	
27	1565010126	Hoàng Thị Thùy	Như	20/07/1991	Nữ	7.33	2.97	Khá	
28	1565010130	Đình Xuân	Phúc	03/10/1991	Nam	6.89	2.66	Khá	
29	1565010131	Phan Văn	Phước	11/01/1990	Nam	6.94	2.68	Khá	
30	1565010132	Trần Đình	Quang	29/09/1991	Nam	7.45	3.00	Khá	
31	1565010133	Phan Thanh	Sơn	21/08/1992	Nam	7.12	2.85	Khá	
32	1565010135	Trần Minh	Tâm	18/05/1993	Nam	7.18	2.86	Khá	
33	1565010137	Lê Văn	Thái	28/02/1990	Nam	7.26	2.89	Khá	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Điểm		Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
						Hệ 10	Hệ 4		
34	1565010139	Lê Trọng Hữu	Thắng	04/12/1991	Nam	7.18	2.85	Khá	
35	1565010141	Nguyễn Thị Mỹ	Thanh	20/03/1992	Nữ	7.40	2.99	Khá	
36	1565010143	Dư Thị Thu	Thảo	13/09/1991	Nữ	7.35	2.94	Khá	
37	1565010147	Nay	Thiên	05/08/1992	Nam	7.24	2.94	Khá	
38	1565010149	Lê Thị	Thương	06/02/1987	Nữ	7.47	2.99	Khá	
39	1565010150	Lâm Đức	Thùy	28/05/1993	Nam	7.08	2.80	Khá	
40	1565010151	Nguyễn Hồ Như	Thùy	28/02/1991	Nữ	7.43	2.97	Khá	
41	1565010155	Kiều Duy	Toàn	21/05/1975	Nam	7.44	2.98	Khá	
42	1565010156	Lý Như Huyền	Trang	12/03/1992	Nữ	7.30	2.94	Khá	
43	1565010159	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	12/06/1991	Nữ	6.73	2.56	Khá	
44	1565010161	Nguyễn Thành	Trung	31/08/1992	Nam	7.50	3.08	Khá	
45	1565010162	Ma Văn	Trường	17/11/1992	Nam	7.06	2.75	Khá	
46	1565010164	Lê Thị	Tuyết	12/04/1993	Nữ	7.09	2.81	Khá	
47	1565010172	Nguyễn Bích Như	Ý	19/08/1992	Nữ	7.25	2.88	Khá	
48	1565010178	Phạm Thùy	Chi	17/10/1992	Nữ	6.95	2.74	Khá	
49	1565010191	Đặng Quang	Ngọc	01/01/1976	Nam	7.08	2.78	Khá	
50	1565010192	Nguyễn Thị Mỹ	Nhung	13/08/1990	Nữ	7.60	3.11	Khá	
51	1565010193	Phạm Thị Hồng	Oanh	19/02/1992	Nữ	7.64	3.13	Khá	
52	1565010199	Nguyễn Thị	Sang	10/10/1990	Nữ	7.07	2.76	Khá	
53	1565010201	Dương Đức	Thạnh	25/06/1991	Nam	6.93	2.74	Khá	
54	1565010206	Lê Nguyễn Hiếu	Trung	09/05/1991	Nam	7.03	2.77	Khá	
55	1565010207	Nguyễn Thị Kim	Yến	02/05/1992	Nữ	6.92	2.71	Khá	

* Danh sách này gồm có 55 sinh viên được công nhận tốt nghiệp.

Trong đó có: - 053 sinh viên đạt loại Khá,
- 002 sinh viên đạt loại Trung bình.

Thừa Thiên-Huế, ngày 16 tháng 8 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đoàn Đức Lương